

THÔNG BÁO

Về việc nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ chính sách trong lĩnh vực giáo dục, các học sinh được cấp thẻ BHYT và học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn xin miễn, giảm một số khoản đóng góp
Năm học 2024-2025

Triển khai thực hiện Công văn số 2914/UBND-KGVX ngày 24/5/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025; Công văn số 1705/SGDDĐT-TCCBTC ngày 9/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc tổng hợp số lượng học sinh được hỗ trợ kinh phí theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ trong năm học 2024-2025.

Để đảm bảo quyền lợi cho học sinh nay trường THPT Gia Nghĩa thông báo nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ chính sách năm học 2024-2025 như sau:

- Chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

- Chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06/9/2016 của HĐND tỉnh Đắk Nông.

- Chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.

- Chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính.

Đối tượng: là học sinh đang học tại trường THPT Gia Nghĩa

I. Đối tượng được miễn, giảm học phí

1. Miễn học phí: Gồm các đối tượng sau:

1.1. Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

1.2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật.

1.3. Học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15

tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

1.4. Học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

1.5. Học sinh là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ

1.6. Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người (*Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, O'Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ*) quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

2. Giảm 50% học phí: Gồm các đối tượng sau:

2.1. Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

2.2. Học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Giảm 70% học phí: Gồm các đối tượng sau:

Học sinh là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

4. Hỗ trợ chi phí học tập: Gồm các đối tượng sau:

4.1. Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ.

4.2. Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

5. Hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị miễn, giảm học phí học phí (*theo mẫu của nhà trường*).

+ Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (*theo mẫu của nhà trường*).

+ Giấy xác nhận thuộc các đối tượng 1,2,3 tại mục I (*phô tô công chứng*).

II. Chính sách hỗ trợ học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP

1. Đối tượng:

1.1. Học sinh là người dân tộc thiểu số, phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại các bon:

- Huyện Đak Glong : (Toàn bộ huyện)
- Huyện Đak Song: *Bon Bu Păh, Bon N'Jang Bơ, bon Ding Plei (xã Trường Xuân); Bon Bu N'Drung, bon N'Djrang Lu (xã Đăk ND'rung).*
- Huyện Tuy Đức: *Xã ĐăkBukso (Thôn 9, Bon Bu Boong, Bon Bu Ndrung), xã Quảng Tâm (Thôn 5, thôn Bu N'DorB), Xã Quảng trực, Xã Quảng Tân, Xã Đăk Ngo, Xã Đăk rtih.*
- Huyện Đăkrlap: *Xã Quảng Tín (Bon Đăng K liêng), Xã Hưng Bình (Bon Châu Ma), Xã Nhân Đạo (Bon Pinao), xã ĐăkRu(Bon Sêrê 2)*
- Huyện ĐăkMil: *Xã Đăk Gắn(Bon Đăklap), xã Đăkrla(thôn năm tầng), xã Đức Minh (Bon Jun Juh), xã Đăk Săk (Bon Đăk Săk, Bon Đăk Mâm)*
- Huyện Cujut: *Thị trấn Ea Tling(bon U1), Xã Ea pô(thôn Nam Tiến), xã Đăk wil(thôn 9), xã Đăk Drông(Bon U)*
- Huyện Krông Nô: *Xã Quảng phú (Thôn Phú Xuân, Phú Hoà, Phú Sơn, Phú Vinh), xã Đăk Nang (Thôn Phú Thịnh, Phú Tiến), xã Đức Xuyên(Bon Choih), xã Nâm Ndir(Bon Đăk Pri), xã Nâm Nung(Bon RCập, bon Ja Rad), xã Nam Xuân(Thôn Đăk Sơn, thôn Sơn Hà), xã Nam Đà (thôn Nam tân), xã Buôn Choáh(Thôn Cao Sơn, Buôn Choah), xã Đăk Dro(buôn 9), TT Đăk Mâm (bon Dru, Bon Yok Rlinh, Bon Broih)*

b) Nhà ở xa trường khoảng cách từ 10km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.

1.2. Đối với HS là người dân tộc Kinh: Ngoài các điều kiện tại mục 1.1 của thông báo này còn phải là nhân khẩu trong gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2024, 2025.

2. Hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP (theo mẫu của nhà trường).

+ CCCD (bản photo công chứng).

+ Đối với học sinh là người dân tộc Kinh: Nộp thêm giấy tờ chứng minh là hộ nghèo được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (bản photo công chứng).

+ Giấy xác nhận đường xa (do cấp xã, phường xác nhận)

III. Chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013

1. Đối tượng: Là người khuyết tật.

2. Hồ sơ gồm: Nộp bản sao có công chứng các loại Giấy chứng nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước: Giấy chứng nhận về khuyết tật;

IV. Chính sách hỗ trợ học sinh theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND

ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo: Hỗ trợ chi phí học tập trực tiếp cho các đối tượng tại điểm a khoản 2 điều 1 Nghị quyết này mức 150.000 đồng/người/ tháng (cấp 9 tháng/ năm học) để mua sách vở và các đồ dùng học tập khác.

- Trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên, sinh viên là thành viên thuộc hộ thoát nghèo vượt qua chuẩn cận nghèo và có đơn vị tự nguyện đăng ký cam kết thoát nghèo bền vững: Hỗ trợ mức 100.000 đồng/ người/ tháng(cấp 9 tháng/ năm học) khi học ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

V. Đối với các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhưng không thuộc các diện chính sách nêu trên

Đối với các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhưng không thuộc các diện chính sách ở trên thì làm đơn theo **mẫu của nhà trường**, yêu cầu ghi rõ, chính xác, trung thực hoàn cảnh của cá nhân học sinh. Nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra, xác minh cụ thể.

Sau khi xác minh, căn cứ vào hoàn cảnh thực tế của học sinh, lãnh đạo nhà trường sẽ xem xét mức độ miễn, giảm tiền học buổi chiều cho học sinh.

VI. Đối với các học sinh thuộc diện được cấp thẻ BHYT

Các học sinh thuộc diện được cấp thẻ BHYT trong năm 2024, 2025 nộp bản phô tô thẻ bảo hiểm (nếu không có thẻ giấy thì nộp bản phô tô CCCD và báo mã số thẻ BHYT) cho GVCN để chuyển về văn thư, thủ quỹ nhà trường

VII. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:

1. Thời gian:

+ **Đợt 1: Từ ngày 13/9/2024 – 24/9/2024** (Áp dụng đối với đối tượng học sinh thuộc diện được hưởng chế độ 116 và học phí)

+ **Đợt 2: Từ ngày 3/2/2025-13/2/2025** (Đối với học sinh thuộc đối tượng hộ nghèo, cận nghèo để hưởng chế độ trong học kỳ II)

2. Địa điểm:

+ Học sinh nộp về văn phòng trước ngày 24/9/2024.(đợt 1)

+ Học sinh nộp về văn phòng trước ngày 13/2/2025.(đợt 2)

Trên đây là thông báo về việc nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ chính sách trong lĩnh vực giáo dục, các học sinh được cấp thẻ BHYT và học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn xin miễn, giảm một số khoản đóng góp trong năm học 2024-2025. Đề nghị GVCN thông báo rộng rãi cho học sinh được biết và làm thủ tục theo đúng quy định. Sau thời gian trên nếu học sinh không nộp hồ sơ thì sẽ không được hưởng chế độ hỗ trợ và nhà trường sẽ không chịu trách nhiệm.

Nơi nhận:

- GVCN (t/h)
- Đăng Website (t/b)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Hải



